

Số: 26/KH-MNNH

Nam Hưng, ngày 23 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024

Căn cứ Thực hiện Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND thành phố Hải Phòng Ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-GDDT ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN huyện Tiên Lãng năm học 2023- 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển giáo dục mầm non tại địa phương. Trường mầm non Nam Hưng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 như sau:

A/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng; Đảng ủy, UBND xã Nam Hưng, có sự phối kết hợp thường xuyên của các ngành, đoàn thể ở địa phương; sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường.

- Về cơ sở vật chất: Nhà trường có diện tích khuôn viên 5000m³ rộng rãi, thoáng mát. Có đầy đủ phòng học, phòng chức năng mới và trang thiết bị đồ dùng đảm bảo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường hiện có: 27 người. Trong đó cán bộ quản lý 3 người; giáo viên 18 người đều có trình độ chuyên môn trên chuẩn; nhân viên nấu ăn 5 người; nhân viên kế toán 1 người; đa số có tuổi đời còn trẻ, đoàn kết, nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần cầu thị, được phụ huynh và nhân dân tin tưởng.

- Nhà trường đã phối hợp phụ huynh và nhân dân trong việc quản lý, nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Khó khăn

- Về đội ngũ:

+ Nhà trường còn thiếu 02 giáo viên so với quy định; một số giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm, sự sáng tạo trong tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Chế độ chính sách của một số giáo viên, nhân viên chưa đảm bảo đời sống. Ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả công việc.

- Về cơ sở vật chất:

- + Sân trường còn nắng, chưa có nhiều cây xanh bóng mát cho trẻ hoạt động.
- + Đa số phụ huynh làm nông nghiệp nguồn thu nhập thấp nên việc vận động tài trợ của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

B/ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp về giáo dục mầm non; kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 09/7/2019 của ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về phát triển giáo dục mầm non huyện Tiên Lãng giai đoạn 2018-2025, Nghị Quyết số 12-NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND huyện về việc triển khai Nghị Quyết số 12-NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành, của trường.

2. Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; thực hiện có hiệu quả chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025*”; lồng ghép thực hiện tốt chủ đề năm học: “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”; thông qua giải pháp sáng tạo “*Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*”.

3. Duy trì quy mô nhà trường với 10 lớp học. Trong đó: 8 lớp mẫu giáo, 02 lớp nhà trẻ; phấn đấu huy động trẻ đến trường đảm bảo chỉ tiêu giao 287 cháu (Nhà trẻ 55 cháu, Mẫu giáo 232 cháu); huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường. Tiếp tục tham mưu đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên; tham mưu các giải pháp thu hút giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ tại trường.

6. Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương tăng cường công tác quản lý duy trì xã không có nhóm trẻ ngoài công lập hoạt động trái phép.

7. Tham mưu thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và trẻ huyết tật học hòa nhập; đảm bảo quyền trẻ em theo quy định.

8. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1. Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua

1.1.1. Chỉ tiêu phần đầu

- 27/27 đồng chí đạt 100% cán bộ giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với việc thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- 27/27 đồng chí đạt 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 27/27 cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt kịp thời các văn bản chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Chính phủ, Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Các công văn hướng dẫn của các cấp về GDMN, đặc biệt chú trọng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- 10/10 lớp xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện.

1.1.2. Các giải pháp thực hiện

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các cuộc vận động do ngành và nhà trường phát động.

- Tổ chức thực hiện chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với từng việc làm thường xuyên, thiết thực, gắn với nhiệm vụ của từng thành viên, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi học tập, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ.

- Cán bộ giáo viên, nhân viên viết bài thu hoạch học tập Nghị quyết và đăng ký rèn luyện tu dưỡng đạo đức, ký cam kết thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành và của nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát tổ chức đoàn thể, phát hiện những biểu hiện tiêu cực để kịp thời ngăn chặn, xử lý; đồng thời khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong năm học.

1.2. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.2.1. Công tác quản lý tài chính, thực hiện 3 công khai

** Chỉ tiêu phần đầu*

- 100% các khoản thu-chi đảm bảo công khai minh bạch, đúng mục đích, đúng quy định.

- 100% Cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh được thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.

- 100% phụ huynh thực hiện thu và thanh toán không dùng tiền mặt.
- Thực hiện công tác 3 công khai đúng quy định.

** Các giải pháp thực hiện*

- Thực hiện nghiêm túc: Hướng dẫn liên Sở số 03/2023/HDLS-GDDT-TC ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023- 2024; Hướng dẫn liên Sở số 03/2022/HDLS-GDDT-TC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, thực hiện tốt 3 công khai trong cơ sở GDMN. Thực hiện đúng các quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017.

- Xây dựng kế hoạch CSVC mua sắm đồ dùng, trang thiết bị; thông qua Hội đồng giáo dục, hội đồng nhà trường, họp phụ huynh học sinh toàn trường thống nhất thực hiện; công khai các khoản thu, chi theo quy định.

- Thực hiện công tác 3 công khai vào tháng 9,12 và tháng 5.

1.2.2. Công tác kiểm tra nội bộ

** Chỉ tiêu phân đầu*

- 27/27 cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra nội bộ
- 24/24 giáo viên, nhân viên được kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề
- 3/3 Tổ chức đoàn thể được kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết

** Giải pháp thực hiện*

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học; xây dựng hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường năm học 2023-2024;

- Xây dựng Quy chế dân chủ và chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường. Tạo bầu không khí tin tưởng trong công tác thanh kiểm tra của nhà trường, mỗi lần kiểm tra là tư vấn, giúp giáo viên, nhân viên tiến bộ hơn.

- Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Công khai kết quả kiểm tra và đưa vào đánh giá thi đua theo tháng, kỳ, năm; tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra.

1.2.3. Tăng cường công tác quản lý các cơ sở GDMN ngoài công lập.

** Chỉ tiêu phân đầu*

- Phần đầu duy trì xã Nam Hưng không có nhóm trẻ ngoài công lập hoạt động trái phép.

** Các giải pháp thực hiện*

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương kiện toàn lại ban chỉ đạo công tác quản lý GDMN ngoài công lập; thường xuyên theo dõi, kiểm tra tư vấn, giám sát và ngăn chặn kịp thời khi có dấu hiệu hoạt động trở lại; cương quyết giải thể nhóm trẻ không đủ điều kiện theo Quyết định số 43/QĐ-UBND của UBND xã Nam Hưng.

1.2.4. Công tác thi đua khen thưởng

** Chỉ tiêu phấn đấu*

- Phấn đấu tập thể:

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Trường phấn đấu tập thể lao động tiên tiến;

+ Công đoàn vững mạnh xuất sắc;

+ Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

+ Các tổ xếp loại tốt: Tổ MG 5 tuổi, MG 4 tuổi, Nhà trẻ, 3 tuổi.

- Cá nhân: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2- 3đ/c; Lao động tiên tiến 25 đ/c; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện 4- 6 đ/c; kết nạp 2-3 đảng viên trong năm học.

** Các giải pháp thực hiện*

- Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2023- 2024; phát động đăng ký các danh hiệu thi đua trong năm học.

- Xây dựng các Quy chế hoạt động; Quy chế dân chủ trong trường học; Quy chế thi đua của nhà trường, các tiêu chí thi đua, quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng tiêu chí thi đua theo tháng, học kỳ, năm học. Triển khai các tiêu chí thi đua kịp thời.

- Tập thể nhà trường đồng lòng quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và tham gia tích cực các hoạt động kết hợp các đoàn thể trong toàn trường một khối thống nhất cao.

- Thực hiện theo dõi thi đua, bình xét thi đua công khai, minh bạch, hợp lý, đúng quy định.

2. Phát triển quy mô trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

2.1. Phát triển quy mô trường lớp; huy động trẻ đến trường

2.1.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Duy trì số lớp: 10 lớp (8 lớp mẫu giáo, 2 lớp nhà trẻ)

- Phấn đấu huy động 287/408 trẻ ra lớp đạt tỷ lệ 70,3%.

Trong đó:

+ 02 lớp nhà trẻ huy động 55/151 cháu đạt 36,4% .

+ 08 lớp mẫu giáo huy động 232/257 trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 90,3%.

+ Tính riêng trẻ 5 tuổi huy động 3 lớp = 101/101 trẻ ra lớp đạt 100%.

- Tỷ lệ chuyên cần: 273/287 đạt 95%

2.1.2. Các giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 theo chỉ tiêu UBND huyện giao.

- Thành lập ban tuyển sinh của trường; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Tăng cường tuyên truyền công tác trực tuyến và trực tiếp; huy động trẻ ra lớp ở độ tuổi nhà trẻ và trẻ mẫu giáo; giao chỉ tiêu huy động trẻ cho các lớp; phấn đấu đạt bình quân toàn huyện; Huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày.

- Tham mưu với chính quyền địa phương đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở đáp ứng nhu cầu đi học của trẻ.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trẻ được tăng cường hoạt động trải nghiệm để thu hút trẻ thích đến lớp, đảm bảo tỷ lệ huy động, tỷ lệ chuyên cần.

2.2. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2

2.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu 10/10 lớp có đủ bộ đồ dùng thiết bị nuôi và dạy theo quy định.

- Tham mưu xây dựng 04 phòng học chức năng dành cho trẻ; thiết bị phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo cháy tự động và khu vui chơi trải nghiệm ngoài sân trường.

- Duy trì chất lượng trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Phấn đấu đảm bảo các điều kiện kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2024.

2.2.2. Các giải pháp thực hiện

- Tổ chức rà soát kiểm kê tài sản, trang thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng và giáo dục theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT; Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT; Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu sử dụng trong trường mầm non và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu với chính quyền địa phương đầu tư cơ sở vật chất trường mầm non từ nguồn vốn đầu tư Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT đảm bảo tiêu chí trường chuẩn mức độ 2.

- Tập trung đầu tư kinh phí cải tạo, mua sắm đúng mục đích, đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ; quản lý và sử dụng có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng và đồ chơi theo quy định; Công khai các khoản đóng góp vận động, thanh quyết toán trên bảng tin của trường và các cuộc họp phụ huynh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng tự đánh giá; rà soát bổ sung các điều kiện tiêu chuẩn, hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, đề nghị đánh giá ngoài trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi;

3.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Duy trì xã Nam Hưng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2023.

- 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định.

3.1.2. Các giải pháp thực hiện

- Kiện toàn lại Ban điều hành phổ cập thực hiện điều tra, cập nhật số liệu chính xác, đầy đủ thông tin, đáp ứng yêu cầu.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục; Thông tư số 07/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện, nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Bố trí đủ 02 giáo viên/ lớp 5 tuổi.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

4.1.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 287/287 trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần;

- 27/27 Cán bộ giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Phấn đấu không để dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, bạo lực xảy ra tại trường.

- Duy trì trường được công nhận trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ năm học 2023- 2024.

4.1.2. Các giải pháp thực hiện

- Thực hiện tốt Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn , phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; quán triệt nội dung và quy định cụ thể về Bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch 708/KH-SGDĐT-MN về đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em; tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên,

cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thành lập Ban Chỉ đạo chăm sóc vệ sinh sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong nhà trường; Thường xuyên kiểm tra các hoạt động của trẻ, đưa vào tiêu chí thi đua hàng tháng.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ về kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch; công tác chăm sóc nuôi dưỡng; sơ cứu ban đầu; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống cháy nổ và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ tại trường.

- Xây dựng lớp điểm, giáo viên mũi nhọn: lớp 5 tuổi^A cô Duyên, lớp 4 tuổi^A cô Oanh, lớp 3 tuổi^A cô Sâm, lớp nhà trẻ cô Hà.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo an toàn ga, điện, trang thiết bị trong ngoài lớp học; loại bỏ các đồ dùng có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự đánh giá theo bảng kiểm quy định trường học an toàn. Xây dựng các tiêu chí thi đua về đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Phối hợp với trạm y tế thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại trường; chỉ đạo đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách bán trú kiêm nhiệm công tác y tế có trách nhiệm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên các kỹ năng sơ cứu ban đầu cho trẻ. Thường xuyên kiểm tra tủ thuốc của nhà trường để thay thế thuốc đã quá hạn sử dụng và bổ sung đầy đủ dụng cụ, đồ dùng y tế, cơ sở thuốc theo quy định. Các lớp nghiêm túc duy trì việc sử dụng sổ giao nhận trẻ hàng ngày theo quy định.

4.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

4.2.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu 287/287 cháu đạt 100% trẻ được ăn trưa tại trường; đảm bảo nhà trẻ: 2 bữa chính và 1 bữa phụ, mẫu giáo: 1 bữa chính và 1 bữa phụ.

- 287/287 trẻ đạt 100% trẻ có các thói quen nề nếp, vệ sinh cá nhân.

- 258/287 đạt 90% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 287/287 đạt 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe 2 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

- Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi so với đầu năm học, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Phấn đấu: + Kênh bình thường về cân nặng đạt: 273 trẻ = 95%

- + Kênh bình thường về chiều cao đạt: 273 trẻ = 95%

- + Kênh bình thường BMI 280 cháu đạt 98%

- Phấn đấu 100% trẻ được uống sữa học đường theo Đề án sữa học đường.

Đảm bảo VSAT thực phẩm 100%; tỷ lệ giữa các chất dinh dưỡng đạt:

Độ tuổi	P%	L%	G%	Calo	Rau (g)
Nhà trẻ	13- 20	30- 40	47- 50	600- 650	53.2
Mẫu giáo	13- 20	25- 35	52- 60	615- 720	55.3

4.2.2. Các giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho trẻ tại trường; quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua hoạt động giám sát của các ngành đoàn thể, phụ huynh; công khai tài chính, thực đơn hằng ngày. Thực hiện ký kết hợp đồng với đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

- Xây dựng Kế hoạch phục hồi dinh dưỡng, tuyên truyền phối hợp phụ huynh nhằm khống chế tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm các yêu cầu về VSATTP trong bếp ăn bán trú; thường xuyên kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo tốt quy trình chế biến thực phẩm, ký kết hợp đồng thực phẩm, quy định về khẩu phần ăn, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn hàng ngày, chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ; định lượng khẩu phần ăn, động viên trẻ ăn hết suất...

- Phối hợp với Trạm y tế tổ chức khám sức khỏe 2 lần/năm vào tháng 9/2023 và tháng 4/2024; tập huấn kiến thức phòng chống dịch bệnh, suy dinh dưỡng cho trẻ; thực hiện cân đo trẻ 3 lần/năm vào tháng 9,12/2023 và tháng 4/2024, thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh và triển khai công tác y tế trường học. Phun khử khuẩn, lớp học, đồ dùng đồ chơi và yêu cầu khác về phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Triển khai quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 8/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em*”.

4.3. Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

4.3.1. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

* *Chỉ tiêu phân đầu*

- 10/10 lớp đạt 100% các lớp thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non theo từng độ tuổi.

- 287/287 trẻ đạt 100% trẻ đều được tham gia các hoạt động lễ hội.

- 244/287 đạt 90% trẻ có các kỹ năng trong hoạt động giáo dục.

- 287/287 trẻ đạt 100% trẻ được theo dõi và đánh giá sự phát triển theo các lĩnh vực đối với từng độ tuổi 2 lần /năm.

- Phân đầu cuối năm xếp loại thi đua các lớp đạt:

+ Xếp loại tốt: 5/10 lớp đạt tỷ lệ 50%;

+ Xếp loại khá: 5/10 lớp đạt tỷ lệ 50%;

- Kết quả đánh giá trẻ cuối năm phân đầu đạt:

Đối với các cháu nhà trẻ: Kết quả trẻ theo 4 lĩnh vực:

+ Phát triển nhận thức: xếp loại đạt: 49/55 cháu, đạt 90%

+ Phát triển ngôn ngữ: xếp loại đạt: 47/55 cháu, đạt 85%

+ Phát triển thể chất: xếp loại đạt: 48/50 cháu, đạt 96%

+ Phát triển TCKNXH - TM: xếp loại đạt: 52/55 cháu, đạt 95%

Đối với trẻ mẫu giáo: Kết quả đánh giá trẻ theo 5 lĩnh vực

+ Phát triển nhận thức: xếp loại đạt: 220/232 cháu, đạt 95%

+ Phát triển ngôn ngữ: xếp loại đạt: 222/232 cháu, đạt 96%

+ Phát triển thể chất: xếp loại đạt: 227/232 cháu, đạt 98%

+ Phát triển TCKNXH: xếp loại đạt: 220/232 cháu đạt 95%

+ Phát triển thẩm mỹ: xếp loại đạt: 223/232 cháu đạt 96%

+ 75% trẻ khuyết tật học tại trường.

* *Các giải pháp thực hiện*

- Phân công đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN theo qui định; chủ động hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình linh hoạt trong tình huống có dịch bệnh xảy ra. Chỉ đạo giáo viên tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên các trang thông tin điện tử hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Bồi dưỡng tập huấn, hỗ trợ, hướng dẫn 18/18 giáo viên xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục, kỹ năng phù hợp với lứa tuổi; chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục tạo cơ hội cho trẻ khám phá trải nghiệm và sáng tạo, đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội; giáo dục phát triển thể chất cho trẻ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chuyên môn nhằm hỗ trợ các lớp thực hiện Chương trình. Chủ động triển khai có hiệu quả các giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền phối hợp phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập.

4.3.2. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chuyên đề trọng tâm, chuyên đề củng cố, giải pháp sáng tạo và các ngày lễ hội trong năm học

Tiếp tục thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II; lồng ghép chủ đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*” thông qua giải pháp sáng tạo: “*Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*”.

- *Chỉ tiêu phấn đấu*

+ 10/10 lớp thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II (2021-2025).

+ 10/10 lớp đăng ký thực hiện tốt giải pháp sáng tạo: “*Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*”.

+ 10/10 lớp thực hiện tốt chuyên đề củng cố: *“Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”*; chuyên đề *“Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”*.

+ 100% trẻ được tham gia sân chơi trong các ngày hội, ngày lễ.

+ Tiếp nhận trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

+ Thực hiện tốt các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp 1 phổ thông.

+ Tổ chức tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong trường mầm non giai đoạn 2020 – 2024

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong trường mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Các giải pháp thực hiện

Thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021- 2025; lồng ghép chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”*; thông qua giải pháp sáng tạo: *“Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non”* với phương châm *“học thông qua vui chơi, trải nghiệm”*. Tổ chức hội thảo sơ kết chuyên đề.

Tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên các trang thông tin điện tử hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

Tiếp tục củng cố chuyên đề *“Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”* nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án *“Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”* ban hành kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện đổi mới phương pháp, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN.

Củng cố chuyên đề củng cố *“Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”*. Thực hiện Đề án *“Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019- 2025”*; làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh, cộng đồng để nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc phối hợp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Tổ chức tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020- 2024.

Nhà trường xây dựng chương trình ý tưởng tổ chức ngày hội, ngày lễ, lựa chọn những nội dung hình thức phong phú, tạo sân chơi cho trẻ hoạt động.

Phối hợp lực lượng trong cộng đồng và cha mẹ trẻ tổ chức hoạt động lễ hội theo chương trình GDMN phù hợp truyền thống địa phương.

Tổ chức ngày lễ- hội cấp trường: Ngày hội đến trường của bé; Tết Trung thu, Sân chơi “Những chiến sĩ tí hon”, “Hội chợ xuân” Liên hoan bé khỏe- ngoan; Lễ ra trường - Tết thiếu nhi 1/6.

Tổ chức ngày hội tại các lớp: Sinh nhật của bé, Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; ngày hội của các cô 20/11, Giáng sinh, Bé vui đón tết...

(Có kế hoạch tổ chức riêng cho từng ngày hội, ngày lễ)

Tiếp tục truyền thông với phụ huynh, cộng đồng nâng cao nhận thức về trách. chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật học hoà nhập. Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên

5.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tham mưu đảm bảo đủ tỷ lệ giáo viên: nhà trẻ 2,5 cô/ lớp, mẫu giáo 2,2 cô/ lớp.

- Phát động 18/18 giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Phấn đấu 21/21 cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đánh giá xếp loại nhân viên 5/6 đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Cử 2- 3 quần chúng học lớp cảm tình Đảng, kết nạp 2- 3 đ/c đảng viên

5.2. Các giải pháp thực hiện

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng tạo động lực, điều kiện để CBGV-NV gắn bó với nghề.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện.

- Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

- Xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

- Tổ chức đánh giá chuẩn hiệu trưởng theo thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN; đánh giá chuẩn giáo viên theo thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc ban hành quy định chuẩn giáo viên mầm non.

- Duy trì sinh hoạt chuyên môn cụm trường cho cán bộ giáo viên học tập, giao lưu tại các trường trong cụm.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên, nhân viên đi tham quan học tập mô hình điểm trong và ngoài huyện.

- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, thực hiện đúng chế độ chính sách, tạo niềm tin để giáo viên, nhân viên yên tâm công tác.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

6.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu 10/10 lớp thu hút được các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Thu hút sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục trẻ tại nhà trường.

6.2. Các giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường. Đẩy mạnh công tác vận động tài trợ trồng cây xanh tạo môi trường sân vườn nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ.

- Tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019- 2025; Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố; Quyết định số 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN.

- Nhà trường khuyến khích giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi, tiếp cận mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến vận dụng một cách phù hợp.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

7.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu xây dựng 01 phòng họp trực tuyến tại trường. 10/10 lớp có máy vi tính kết nối mạng Internet, đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN.

- 18/18 Giáo viên biết soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint các phần mềm Powerpoint, Kinermater..., khai thác, sử dụng trang điện tử như: Fanpage, Website, Facebook, Zalo... để thông tin, tuyên truyền công tác chăm sóc, nuôi dạy trẻ giữa gia đình và nhà trường.

- 100% triển khai chữ ký số cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên.
- Thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.
- 100% phụ huynh thực hiện thu, thanh toán không dùng tiền mặt.
- Khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm trong quản lý.

7.2. Các giải pháp thực hiện

- Tiếp tục hướng dẫn CBGVNV khai thác, sử dụng có hiệu quả trang website của nhà trường.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Sử dụng thường xuyên có hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet” hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù.

- Thực hiện sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi)

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả tình huống phát sinh.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

8.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 18/18 giáo viên làm tốt công tác truyền thông về GDMN cho các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- 100% phụ huynh được giáo viên phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ.

- Phấn đấu ít nhất có 1-2 tin bài truyền thông/tháng về nội dung chăm sóc giáo dục và đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non; thường xuyên cập nhật tin bài trên trang Website của nhà trường.

- 10/10 nhóm lớp có góc tuyên truyền về các nội dung, kết quả chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

8.2. Các giải pháp thực hiện

- Kiện toàn lại Ban tuyên thông của nhà trường. Phân công cán bộ phụ trách công tác truyền thông, giao cụ thể cho cá nhân viết bài tuyên truyền về GDMN.

- Ban tuyên thông chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, chủ đề, chuyên mục trong năm học; mỗi tháng có ít nhất 1- 2 bài viết tuyên truyền/tháng phát trên loa của nhà trường và lựa chọn để gửi về Phòng GD&ĐT vào đầu tháng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp như trao đổi trực tiếp, gửi phụ huynh các bài tuyên truyền có nội dung liên quan đến GDMN, dự các hoạt động của trẻ tại nhóm, lớp...; tiếp tục tuyên truyền để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập nhằm làm thay đổi nhận thức của xã hội đối với bậc học mầm non.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học và điều kiện thực hiện ở địa phương.

- Ban tuyên thông nhà trường tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chuyên đề về GDMN cấp huyện, nhà trường, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trên trang Website của trường địa chỉ <https://mnnamhung.haiphong.edu.vn/>.

C/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2023- 2024 của trường mầm non Nam Hưng. Đề nghị các tổ khối, cán bộ, giáo viên nhân viên, các lớp xây dựng kế hoạch theo nhiệm vụ được giao; tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học có gì vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (Đề b/c);
- UBND xã (Đề b/c);
- CB,GV,NV (Đề t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phấn

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG**Năm học 2023- 2024***(Kèm theo Kế hoạch số 26/ KH- MNNH ngày 23 tháng 9 năm 2023)*

Tháng Năm		Nội dung công việc	Điều chỉnh Kế hoạch
8/2023	1	- Họp phân công nhiệm vụ; lao động dọn vệ phòng, chống dịch bệnh cho trẻ.	
	2	- Kiểm kê tài sản đầu năm học, xây dựng KH, tổ chức tu sửa, mua sắm cơ sở vật chất.	
	3	- Tổng hợp báo cáo kết quả tuyển sinh, phân xếp lớp.	
	4	- Điều tra phổ cập GDMN trên địa bàn được phân công. Kiểm tra nhóm trẻ NCL.	
	5	- Tham dự, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên.	
	6	- Xây dựng môi trường giáo dục trẻ theo chủ đề. Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.	
	7	- Tổ chức cho trẻ tựu trường. Ký kết HĐ thực phẩm.	
9/2023	1	- Tổ chức cho CBGVNV và trẻ nghỉ Lễ	
	2	- Tổ chức tốt “Ngày hội đến trường của Bé”	
	3	- Xây dựng các kế hoạch, nội quy, quy chế, thi đua năm học 2023 - 2024.	
	4	- Tổ chức cân, đo, khám sức khỏe cho cô và trẻ đầu năm.	
	5	- Xây dựng kế hoạch, viết bài truyền thông về GDMN.	
	6	- Cập nhật thông tin trên Website, cơ sở dữ liệu ngành lên hệ thống.	
	7	- Hoàn thiện các báo cáo, thống kê định kỳ	
	8	- Tổ chức họp phụ huynh đầu năm học	
	9	- Thực hiện 3 công khai đầu năm học.	
	10	- Tổ chức “Vui Tết trung thu” cho trẻ	
10/2023	1	- Tổ chức hội thảo “Giải pháp giảm áp lực cho giáo viên mầm non”	
	2	- Tổ chức Hội nghị CB, VC, người lao động năm học 2023- 2024.	
	3	- Bồi dưỡng cho giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện năm học 2023-2024	
	4	- Xây dựng kế hoạch giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động	

Tháng Năm		Nội dung công việc	Điều chỉnh Kế hoạch
		<i>giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non</i> ". Báo cáo về PGD.	
	5	- Viết bài truyền thông về GDMN.	
	6	- Kiểm tra nội bộ GVNV. Kiểm tra NCL.	
	7	- Tổ chức kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Hội LH phụ nữ VN 20/10.	
11/2023	1	- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2023-2024.	
	2	- Biểu dương phong trào thi đua "Hai tốt" nhân kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo VN 20/11	
	3	- Sinh hoạt chuyên môn cụm trường.	
	4	- Kiểm tra chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025	
	5	- Kiểm tra vệ sinh phòng chống dịch bệnh cho trẻ.	
	6	- Phát động phong trào viết SKKN	
	7	- Viết bài truyền thông GDMN	
12/2023	1	- Sinh hoạt chuyên môn cụm trường.	
	2	- Báo cáo kết quả thống kê, số liệu thực hiện nhiệm vụ học kì I. (10/12)	
	3	- Kiểm tra thu, chi tài chính kỳ I	
	4	- Thực hiện 3 công khai.	
	5	- Tổ chức cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng lần 2. Đánh giá chất lượng trẻ lần I.	
	6	- Tổ chức sân chơi "Những chiến sĩ tí hon" thực hiện Đề án phát triển thể chất, thể thao trong trường học.	
	7	- Kiểm tra phòng chống rét, dịch bệnh. Kiểm tra công khai báo cáo nhóm trẻ NCL về PGD. (10/12)	
	8	- Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2023- 2024.	
01/2024	1	- Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I.	
	2	- Họp phụ huynh toàn trường BC kỳ I.	
	3	- Kiểm tra công nhận PC trẻ 5 tuổi.	
	4	- Thi đồ dùng đồ chơi sáng tạo đợt 1	
	5	- Kiểm tra giải pháp sáng tạo " <i>Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non</i> "	

Tháng Năm		Nội dung công việc	Điều chỉnh Kế hoạch
	6	- Sinh hoạt chuyên môn cụm trường.	
	7	- Viết bài truyền thông về GDMN.	
02/2024	1	- Tổ chức Hội chợ Xuân 2024.	
	2	- Kiểm tra an toàn trước trong và sau Tết Nguyên đán 2024.	
		- Tổ chức cho CBGVNV và trẻ nghỉ Tết an toàn.	
	3	- Kiểm tra vệ sinh, phòng chống rét, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.	
	4	- Kiểm tra NCL.	
	5	- Sinh hoạt chuyên môn cụm trường.	
	3/2024	1	- Tổ chức Hội thảo chào mừng kỷ niệm ngày QTPN 8/3. Thực hiện Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019- 2025”.
2		- Kiểm tra công tác ATTP bếp ăn; kiểm tra vệ sinh, phòng chống dịch bệnh mùa hè.	
3		- Tổ chức chuyên đề giải pháp sáng tạo cấp trường “ <i>Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non</i> ”.	
4		- Tổ chức tham quan học tập mô hình điểm chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.	
5		- Thu thập tài liệu: hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.	
6		- Sinh hoạt chuyên môn cụm trường.	
4/2024		1	- Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học.
	2	- Tổ chức cân đo trẻ lần 3; đánh giá chất lượng trên trẻ học kì 2.	
	3	- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2023-2024.	
	4	- Tổ chức Hội nghị tổng kết chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024 - Đánh giá thực hiện các chuyên đề trọng tâm, củng cố, GPST cấp huyện, cấp trường.	
	5	- Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá trường học.	
	1	- Họp Hội đồng thi đua khen thưởng. Bình xét thi đua tập thể, cá nhân cuối năm học.	

Tháng Năm		Nội dung công việc	Điều chỉnh Kế hoạch
5/2024		Chấm các tiêu chí thi đua năm học 2023 - 2024	
	2	- Họp Ban đại diện CMHS, họp phụ huynh toàn trường cuối năm học 2023-2024	
	3	- Tổ chức “Liên hoan bé khỏe ngoan”	
	4	- Báo cáo, thống kê định kỳ 3. (10/5)	
	5	- Đánh giá CCVC, chuẩn Hiệu trưởng, PHT, chuẩn nghề nghiệp GVMN.	
	6	- Thực hiện 3 công khai.	
	7	- Báo cáo tổng kết năm học, tổng kết chuyên đề trọng tâm của năm học. Tổng hợp báo cáo kết quả và thống kê số liệu cuối năm học (Gửi báo cáo và số liệu thống kê về phòng GD&ĐT)	
	8	- Tổ chức tổng kết năm học 2023- 2024, vui Tết thiếu nhi 1/6, lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi.	
Tháng 6+7	1	- Hoàn thiện hồ sơ thi đua cuối năm học 2023- 2024 nộp về PGD.	
	2	- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2024.	
	3	- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024- 2025.	
	4	- Thu thập tài liệu bổ sung kho học liệu dùng chung của huyện và thành phố.	

Kế hoạch tháng năm học 2023 - 2024, trong quá trình thực hiện có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.